

Vũng Liêm, ngày 08 tháng 11 năm 2017

Số: 107/2017/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 207/2017/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Chị **Phạm Thị A**, sinh năm 1972

2. Anh **Võ Văn B**, sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: ấp C, xã D, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn:

1. Bà **Nguyễn Thị E**, sinh năm 1961

2. Ông **Nguyễn Tấn F**, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: ấp G, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị **Huỳnh Thanh I**, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thanh I có trợ giúp viên pháp lý **Bùi Minh T** – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long.

2. Anh **Nguyễn Tấn J**, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp G, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tấn J có trợ giúp viên pháp lý **Đình Quốc K** – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Phạm Thị A, anh Võ Văn B, ông Nguyễn Tấn F, bà Nguyễn Thị E, chị Huỳnh Thanh I, anh Nguyễn Tấn J thống nhất thỏa thuận:

- Bà Nguyễn Thị E và ông Nguyễn Tấn F có trách nhiệm trong thời gian 03 tháng kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự bà E ông F trả cho anh Võ Văn B và chị Phạm Thị A số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Nếu quá thời hạn 03 tháng ông F và bà E không thực hiện đúng theo thỏa thuận thì chị A và anh B có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành.

- Chị Huỳnh Thanh I và anh Nguyễn Tấn J có trách nhiệm trả cho chị Phạm Thị A và anh Võ Văn B mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) cho đến khi xong số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng). Lần trả đầu tiên vào ngày 30 tháng 11 năm 2017 và các lần tiếp theo vào ngày 30 của các tháng tiếp theo.

- *Án phí dân sự sơ thẩm:*

+ Miễn án phí cho chị Huỳnh Thanh I và anh Nguyễn Tấn J vì chị I và anh J thuộc diện hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số: 22/GCN-HN.HCN do Ủy ban nhân dân xã Hiếu Nhơn cấp ngày 20 tháng 02 năm 2017.

+ Bà Nguyễn Thị E, ông Nguyễn Tấn F nộp 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Ngày 14 tháng 6 năm 2017 bà Nguyễn Thị E có đơn xin giảm tiền án phí do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, được Ủy ban nhân dân xã Hiếu Nhơn xác nhận ngày 14 tháng 6 năm 2017. Nên giảm cho bà E, ông F $\frac{1}{4}$ số tiền án phí mà bị đơn phải nộp là 312.500đ (Ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng). Bà E, ông F phải nộp số tiền án phí là 937.500đ (Chín trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

+ Chị Phạm Thị A, anh Võ Văn B tự nguyện nộp 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.981.000đ (Năm triệu chín trăm tám mươi một nghìn đồng) theo biên lai số N⁰ 0008001 ngày 23 tháng 5 năm 2017 do chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm thu. Hoàn trả cho chị A anh B số tiền 4.731.000đ (Bốn triệu bảy trăm ba mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm tương ứng với số tiền và thời gian phải thi hành theo Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Văn Vui